

## CHƯƠNG TRÌNH

### Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 - 2020

Thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2016 – 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 358/QĐ-UBND ngày 27/3/2017 của UBND tỉnh; Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Chương trình thực hành, tiết kiệm, chống lãng phí của đơn vị như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

##### **1. Mục đích**

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí (THTK, CLP) trong quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản nhà nước, tài nguyên thiên nhiên, nguồn lực con người góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; ổn định và cải thiện đời sống vật chất, tinh thần đội ngũ công chức, viên chức, người lao động và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn.

##### **2. Yêu cầu**

Xác định rõ THTK, CLP là trách nhiệm của Lãnh đạo Sở, các phòng, đơn vị và toàn thể công chức, viên chức, người lao động; quá trình thực thi nhiệm vụ phải gắn với THTK, CLP.

THTK, CLP phải bám sát chủ trương, định hướng của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, gắn với việc thực hiện các nhiệm vụ của ngành, bảo đảm hoàn thành nhiệm vụ được giao và không để ảnh hưởng đến hoạt động của đơn vị.

THTK, CLP được tiến hành thường xuyên, liên tục ở mọi lúc, mọi nơi; đồng bộ với các hoạt động phòng chống tham nhũng, cải cách hành chính, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; đồng thời phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế.

Lãnh đạo các đơn vị trực thuộc quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm Luật THTK, CLP và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

##### **3. Nhiệm vụ trọng tâm**

3.1. Tổ chức thực hiện tốt công tác thu phí, lệ phí theo quy định; rà soát lại danh mục phí, lệ phí, mức thu theo Luật Phí và lệ phí năm 2015, tiếp tục đề xuất, tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh bổ sung Nghị quyết thu phí, lệ phí trên địa bàn. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách và triệt để tiết kiệm chi.

3.2. Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng ngân sách, mua sắm tài sản nhà nước. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện Quy chế chi tiêu nội bộ đảm bảo đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ theo quy định của pháp luật và phù hợp với khả năng ngân sách của đơn vị, làm cơ sở để THTK, CLP.

3.3. Chống lãng phí trong sử dụng tài nguyên. Nâng cao năng lực thẩm định của các thành viên Hội đồng liên quan đến hoạt động khoáng sản. Kiểm soát đầy đủ sản lượng khai thác khoáng sản, tránh thất thu ngân sách nhà nước; kiểm tra, xử lý nghiêm minh các sai phạm đảm bảo tính phòng ngừa, răn đe trong việc thực thi pháp luật, tránh sử dụng lãng phí, kém hiệu quả; xử lý tốt vấn đề môi trường ngay từ khâu thẩm định, phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường, đặc biệt là đối với các dự án hoạt động khoáng sản, phát triển công nghiệp, xử lý rác thải sinh hoạt và chất thải y tế.

3.4. Chống lãng phí trong sử dụng nguồn nhân lực. Phấn đấu tinh giản biên chế hành chính ở mức tối đa trên cơ sở nâng cao năng lực đội ngũ công chức, viên chức, hiệu suất, hiệu quả làm việc. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án số 318/ĐA-STNMT ngày 23/3/2017 của Sở về Tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức và người lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP giai đoạn 2015 – 2021. Đảm bảo kiện toàn sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn hiệu quả.

3.5. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt Luật THTK, CLP, Chương trình tổng thể của Chính phủ về THTK, CLP và Chương trình THTK, CLP của UBND tỉnh nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm, tạo sự chuyển biến tích cực trong công chức, viên chức, người lao động về công tác THTK, CLP.

3.6. Đẩy mạnh cải cách hành chính; rà soát sửa đổi TTHC theo hướng rút ngắn thời gian giải quyết khâu nội bộ, giảm thành phần hồ sơ, dễ thực hiện, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, giảm thiểu chi phí.

3.7. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm quy định về THTK, CLP; công khai kết quả thanh tra, kiểm tra và kết quả xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

## **II. MỘT SỐ CHỈ TIÊU VÀ GIẢI PHÁP TIẾT KIỆM**

### **1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên**

1.1. Giai đoạn 2016 – 2020, tiếp tục đẩy mạnh việc quản lý chặt chẽ ngân sách, tiết kiệm chi tiêu, giảm chi thường xuyên, góp phần cơ cấu lại chi ngân sách nhà nước, trọng tâm là:

Thực hiện nghiêm kỷ luật tài chính - ngân sách nhà nước, tăng cường kiểm tra, giám sát và công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước. Triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, đặc biệt là các khoản chi mua sắm phương tiện, trang thiết bị đắt tiền;

Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu, toàn thể công chức, viên chức người lao động trong giải quyết công việc, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và đúng thời gian quy định; hạn chế hội họp không cần thiết; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng chữ ký số, gửi nhận văn bản điện tử đúng quy định;

Không tặng hoa, quà nhân dịp các ngày truyền thống, thành lập ngành, dịp lễ, tết...; không treo khâu hiệu, maket tại các buổi làm việc, hội họp (trừ Lễ Kết nạp đảng viên, hội nghị quan trọng); không tổ chức các đoàn đi công tác kết hợp thăm quan, học tập kinh nghiệm trong và ngoài nước khi chưa cần thiết, cấp bách;

Các đơn vị dự toán ngân sách phần đầu tiết kiệm tối thiểu 12% các khoản chi phí hội nghị, tiếp khách, xăng xe, điện nước, văn phòng phẩm.

1.2. Thực hiện nghiêm chỉ đạo của UBND tỉnh về đổi mới cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập; khẩn trương hoàn thiện báo cáo kiểm kê, xác định giá trị tài sản để giao cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp. Bám sát Nghị định số 16/2015/NĐ-CP và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP, các đơn vị sự nghiệp chủ động xây dựng phương án tự chủ tài chính giai đoạn 2017 - 2019 theo quy định.

1.3. Tiến hành rà soát các khâu công việc, định mức kinh tế kỹ thuật trong nhiệm vụ được giao để cắt giảm các hạng mục chưa thực sự cần thiết nhằm tiết kiệm kinh phí đầu tư từ ngân sách nhà nước.

## **2. Trong quản lý, sử dụng đất đai, tài sản công**

2.1. Bám sát điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất cấp tỉnh đến năm 2020, kế hoạch sử dụng đất kỳ cuối 2016 – 2020, danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng đặc dụng đã được HĐND tỉnh thông qua và kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để thực hiện thẩm định nhu cầu sử dụng đất, giao đất và cho thuê đất. Tổ chức thực hiện đúng chỉ đạo của Tỉnh ủy tại Chương trình hành động số 09-CT/TU ngày 12/4/2017 về Thực hiện Nghị quyết số 07-NQ/TW ngày 18/11/2016 của Bộ Chính trị về chủ trương, giải pháp cơ cấu lại ngân sách nhà nước, quản lý nợ công để bảo đảm nền tài chính quốc gia an toàn, bền vững. Tham mưu UBND tỉnh hướng dẫn các tổ chức kinh tế, đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính đã được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất trước ngày Luật Đất đai năm 2013 có hiệu lực phải chuyển sang thuê đất và nộp tiền thuê đất theo quy định.

2.2. Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả. Tài sản sau khi mua sắm phải hạch toán, báo cáo và quản lý, sử dụng theo đúng quy định của pháp luật về quản lý tài sản nhà nước. Thực hiện nghiêm việc mua sắm tài sản tập trung theo Quyết định số 962/QĐ-UBND ngày 19/6/2016 của UBND tỉnh.

2.3. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Luật Đất đai năm 2013; triển khai và tổ chức thực hiện đúng Kế hoạch số 108/KH-UBND ngày 29/3/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Đề án tăng cường xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất giai đoạn đến 2020 theo Quyết định số 1675/QĐ-TTg ngày 29/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ. Kiên quyết thu hồi đất đối với những trường hợp vi phạm pháp luật về đất đai quy định tại Khoản 1 Điều 64 Luật Đất đai năm 2013; đảm bảo sử dụng đất tiết kiệm, hiệu quả, không có đất đai bỏ hoang hóa, không có dự án treo. Hằng năm xây dựng kế hoạch thanh tra phòng chống tham nhũng, lãng phí đối với các đơn vị trực thuộc.

### **3. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên**

3.1. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch, thăm dò, phê duyệt trữ lượng, cấp phép khai thác và đóng cửa mỏ khoáng sản. Sử dụng tiết kiệm, hiệu quả các nguồn tài nguyên khoáng sản. Việc thăm dò, khai thác phải gắn với chế biến sâu khoáng sản tạo ra sản phẩm có giá trị kinh tế cao, tăng thu cho ngân sách địa phương; tuyệt đối không xuất, bán tài nguyên thô đối với những loại khoáng sản đã có cơ sở chế biến sâu; lấy hiệu quả kinh tế - xã hội và bảo vệ môi trường làm tiêu chuẩn cơ bản hàng đầu để tham mưu cấp phép; yêu cầu áp dụng công nghệ khai thác tiên tiến, phù hợp với quy mô, đặc điểm từng mỏ, loại khoáng sản để thu hồi tối đa khoáng sản. Tính đúng, tính đủ tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định.

3.2. Quản lý, bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, phòng, chống và khắc phục hậu quả tác hại do nước gây ra theo quy hoạch tài nguyên nước đã UBND tỉnh phê duyệt gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và các tài nguyên thiên nhiên khác; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Khai thác, sử dụng tài nguyên nước tiết kiệm, an toàn, có hiệu quả, bảo đảm sử dụng tổng hợp, đa mục tiêu, công bằng, hợp lý, hài hòa lợi ích, bình đẳng về quyền lợi và nghĩa vụ giữa các tổ chức, cá nhân. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy hoạch Bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 đã được HĐND tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 01/2017/NQ-HĐND ngày 11/4/2017; kết hợp hài hòa giữa bảo tồn với khai thác, sử dụng hợp lý đa dạng sinh học; giữa bảo tồn, khai thác, sử dụng hợp lý đa dạng sinh học với việc xóa đói, giảm nghèo.

3.3. Khẩn trương triển khai và tổ chức thực hiện nghiêm Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

### **4. Trong quản lý, sử dụng lao động, thời gian lao động**

4.1. Phân đấu đến năm 2020 đội ngũ công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ và năng lực thi hành công vụ, phục vụ người dân, doanh nghiệp, sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; 100% các phòng chuyên môn, đơn vị có cơ cấu công chức, viên chức, người lao động phù hợp với vị trí việc làm. 95% công chức, viên chức có trình độ chuyên môn từ đại học trở lên; công chức, viên chức không ngừng tự học tập nâng cao trình độ, trau dồi kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ công tác, rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức công vụ, nhạy bén với cái mới, kịp thời xử lý những vấn đề mới phát sinh, nổi cộm, bức xúc và nhạy cảm trong quá trình thực thi nhiệm vụ và thực tiễn đời sống xã hội; góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường trên địa bàn.

4.2. Thực hiện nghiêm Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 06/01/2017 của Chính phủ về tinh giản biên chế; phân đấu đến năm 2020 giảm tối thiểu 10% biên chế so với chỉ tiêu được giao năm 2015. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự

nghiệp công lập, khuyến khích các đơn vị sự nghiệp có thu tăng thêm 10% tỷ lệ tự chủ về tài chính để giảm gánh nặng chi thường xuyên từ ngân sách nhà nước.

4.3. Tổ chức thực hiện tốt Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 2121/QĐ-UBND ngày 18/12/2015 của UBND tỉnh; trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính về tài nguyên và môi trường, hiện đại hóa hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin cung cấp dịch vụ công trực tuyến đối với tất cả các lĩnh vực; đáp ứng sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt trên 80%. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa; thường xuyên cập nhật và hoàn thiện thủ tục hành chính giải quyết theo cơ chế một cửa liên thông với các sở, ban, ngành, địa phương, 100% công chức, viên chức, người lao động sử dụng phần mềm TD Office và hộp thư điện tử trong giải quyết công việc và trao đổi văn bản; 90% các văn bản, tài liệu sử dụng chữ ký số và trao đổi qua môi trường mạng. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, chấp hành nghiêm kỷ luật lao động.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ Chương trình hành động này, các đơn vị trực thuộc, phòng chuyên môn xây dựng kế hoạch thực hiện. Cụ thể hóa chỉ tiêu tiết kiệm phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, dự toán ngân sách được phân bổ; đảm bảo khả năng thực thi nhiệm vụ, hoạt động của đơn vị và sát với các nội dung cần báo cáo tại Phụ lục số 01, 02 ban hành kèm theo Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10/12/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08/9/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Chế độ thông tin, báo cáo:

Định kỳ hằng năm các phòng, đơn vị báo cáo kết quả thực hiện gửi Văn phòng trước 31/12;

Văn phòng theo dõi, đôn đốc thực hiện; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh và gửi Sở Tài chính trước 05/01 của năm liền kề;

Báo cáo đột xuất thực hiện theo yêu cầu của UBND tỉnh.

3. Thành viên Ban Giám đốc Sở phối hợp lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả THTK, CLP của các phòng, đơn vị được phân công phụ trách./.

#### Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Các phòng, đơn vị (T/h);
- UBND tỉnh
- Sở Tài chính (B/c);
- Đảng ủy Sở
- Lãnh đạo Sở;
- Chánh Văn phòng;
- Lưu: VT, TH (22).

GIÁM ĐỐC



Nông Văn Kỳ